

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NG
TỈNH CÀ MAU**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 21/2021/HS-ST

Ngày: 17 - 6 - 2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NG, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Huỳnh Minh Tính

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Dương Thanh Hải

2. Ông Đỗ Trọng Nghĩa

- Thư ký phiên tòa: Ông Huỳnh Văn Lợi là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ng, tỉnh Cà Mau.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ng tham gia phiên tòa: Ông Trương Hoàng Mạnh - Kiểm sát viên.

Trong ngày 17 tháng 6 năm 2021 tại Tòa án nhân dân huyện Ng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 07/2021/TLST-HS, ngày 01 tháng 4 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 14/2021/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 4 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: Phạm Hoàng Nh, sinh năm 1987 tại huyện Cầu Ngang, tỉnh Trà Vinh; Tên gọi khác: Không; Nơi cư trú: khóm 3, thị trấn Mỹ Long, huyện Cầu Ngang, tỉnh Trà Vinh; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 02/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Phạm Văn Đời, sinh năm 1967 và bà Nguyễn Thị Nôi, sinh năm 1967; Vợ: Nguyễn Thị Ngọc, sinh năm 1995; Con; 01 người; Tiền án, tiền sự: Không. Tạm giữ ngày 18/01/2021, chuyển tạm giam ngày 27/01/2021 cho đến nay.

Bị cáo tạm giam có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Trang Văn T, sinh năm 1966 (Có mặt)

Địa chỉ: ấp Rạch Tàu, xã Đất Mũi, huyện Ng, tỉnh Cà Mau.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Trương Bình Đ, sinh năm 1985 (Có mặt)

Địa chỉ: ấp Rạch Tàu Đông, xã Đất Mũi, huyện Ng, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 01 giờ 00 phút ngày 16/01/2021, Phạm Hoàng Nh đi đến phía trước nhà của chị Tiên tại ấp Rạch Tàu Đông, xã Đất Mũi, huyện Ng, tỉnh Cà Mau nhìn thấy chiếc võ máy đang đậu dưới mé sông, bị cáo Nhân đi xuống bơi võ qua sông đến tàu có biển số CM 98978 TS tên Minh Thư 2 do ông Trang Văn T làm chủ, do không có người trông coi nên bị cáo Nhân nảy sinh ý định chiếm đoạt số tài sản để bán lấy tiền tiêu xài cá nhân. Bị cáo Nhân lên tàu lấy trộm miệng đáy, đem về nhà cất giấu. Đến sáng ngày 17/01/2021 đến nhà anh Trương Bình Đ kêu bán miệng đáy với giá 3.000.000 đồng lấy tiền tiêu xài cá nhân.

Đến ngày 18/01/2021 ông Trang Văn T nhận được tin Đại mua miệng đáy của Nhân nên đến xem thì phát hiện miệng đáy của ông Toàn nên ông Toàn trình báo Công an xã Đất Mũi. Qua điều tra, Công an đã mời và làm việc, bị cáo Nhân đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại Kết luận định giá tài sản số 02/KL-HĐ ngày 21/01/2021 của Hội đồng định giá tài sản huyện Ng kết luận:

01 đoạn đầu miệng đáy làm bằng sợi nylon màu trắng, cỡ lưới 2,5 cm, dài 6,5m trọng lượng 09 kg có giá trị 1.728.000 đồng.

01 đoạn thân (giữa) đáy làm bằng sợi nylon màu trắng, cỡ lưới 2,5cm, có chiều dài 16,5m trọng lượng 28kg có giá trị 3.360.000 đồng.

01 đoạn cuối (đuôi đục) đáy làm bằng sợi gân xanh, cỡ lưới 01 cm, dài 1,7m, trọng lượng 0,5kg có giá trị 36.250 đồng.

01 dây nylon 12 ly (cột xung quanh miệng đáy) trọng lượng 08kg giá trị 992.000 đồng.

01 dây pô 08 ly (cột dọc theo thân đáy) trọng lượng 01kg giá trị 120.000 đồng.

Tổng giá trị miệng đáy: 6.236.250 đồng.

Vật chứng thu được gồm: 01 miệng đáy dài 24,7m, chu vi miệng đáy 40,8 mét làm bằng sợi nylon trắng và gân xanh. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Ng đã trả lại cho Trang Văn T.

Tại phiên tòa bị cáo Phạm Hoàng Nh trình bày: Vào khoảng 01 giờ ngày 16/01/2021 bị cáo đến tàu của ông Toàn, lúc này không có người trông coi. Bị cáo lén lút lấy trộm 01 miệng đáy của ông Toàn đem bán lấy tiền tiêu xài cá nhân. Bị cáo Luân thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố.

Tại các lời khai có tại hồ sơ vụ án, ông Trang Văn T trình bày: Vào ngày 16/01/2021 ông Toàn neo đậu tàu không có người trông coi. Phạm Hoàng Nh đến nhà lấy trộm tài sản của ông là 01 miệng đáy, sau đó ông có trình báo chính quyền địa phương, hiện nay ông Toàn đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì đối với bị cáo.

Tại các lời khai có tại hồ sơ vụ án, anh Trương Bình Đ trình bày: Anh có mua 01 miệng đáy của bị cáo Nhân với số tiền là 3.000.000 đồng, anh không biết miệng đáy này do bị cáo Nhân trộm của người khác. Nay anh Đại đã nhận lại đủ số tiền là 3.000.000 đồng nên không có yêu cầu gì khác.

Bản cáo trạng số: 12/CT-VKS, ngày 30 tháng 3 năm 2021 Viện kiểm sát nhân dân huyện Ng truy tố Phạm Hoàng Nh về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân giữ quyền công tố đã kết luận và phát biểu quan điểm của Viện kiểm sát về việc giải quyết vụ án, giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo về tội danh, điều luật như nội dung Cáo trạng đã nêu. Đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Phạm Hoàng Nh phạm tội “Trộm cắp tài sản”.
- Hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự tuyên bố bị cáo Phạm Hoàng Nh phạm tội “Trộm cắp tài sản” và xử phạt bị cáo tù 05 tháng tù đến 07 tháng tù.

Về án phí: Bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Bị cáo nói lời nói sau cùng trước khi Hội đồng xét xử nghị án, xin giảm nhẹ hình phạt do bị cáo đã ý thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Ng; Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Ng; Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Qua chứng cứ thể hiện trong hồ sơ vụ án cũng như lời trình bày của bị cáo tại phiên tòa đã xác định hành vi của bị cáo như sau: Khoảng 01 giờ ngày 16/01/2021 lợi dụng lúc ông Trang Văn T không có trông coi tài sản, Phạm Hoàng Nh đã lén lút lấy trộm 01 miệng đáy đem bán lấy tiền tiêu xài cá nhân. Tổng giá trị tài sản bị cáo Nh chiếm đoạt của ông T là 6.236.250 đồng. Như vậy bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ng truy tố bị cáo Phạm Hoàng Nh về tội Trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng quy định của pháp luật.

[3] Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội vì đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người quản lý tài sản được pháp luật bảo vệ. Trong khi bị cáo đã có đầy đủ năng lực hành vi hình sự, dân sự và hoàn toàn nhận thức được việc trộm cắp tài sản là vi phạm pháp luật. Hành vi phạm tội của bị cáo gây mất an ninh trật tự tại địa phương. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy cần xử phạt bị cáo bằng hình phạt nghiêm để tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, để giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung cho xã hội.

Tuy nhiên, Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự; tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, khai báo trung thực về hành vi phạm tội của mình và các tình tiết có liên quan đến vụ án; bị cáo tỏ ra ăn năn hối cải, nhận thức sâu sắc về hành vi phạm tội của mình đã thực hiện; phạm tội lần này là phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; người bị hại đã nhận lại tài sản và xin bãi nại cho bị cáo. Do đó, Hội đồng xét xử có xem xét, giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo theo quy định tại Điều 51; Điều 54 của Bộ luật hình sự.

[4] Đối với anh Trương Bình Đ khi thu mua miệng đáy của bị cáo Nhân thì không biết tài sản do trộm cắp mà có, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ng không đề cập đến để xử lý là phù hợp.

[5] Trách nhiệm dân sự: Đối với ông T và anh Đ không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về xử lý vật chứng: 01 miệng đáy dài 24,7m, chu vi miệng đáy 40,8 mét làm bằng sợi nylon trắng và gân xanh. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Ng đã trả lại cho Trang Văn T. Hiện nay ông T không yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[7] Hình phạt bổ sung: Xét bị cáo không có việc làm và thu nhập ổn định, không có tài sản riêng có giá trị. Nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH12 ngày 30/12/2016 quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự. Điều 327, Điều 328 Bộ luật tố tụng hình sự.

1. Tuyên bố bị cáo Phạm Hoàng Nh phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

2. Xử phạt: Bị cáo Phạm Hoàng Nh 04 (Bốn) tháng 29 (Hai mươi chín) ngày tù, thời hạn phạt tù bằng thời gian bị tạm giữ tạm giam. Tuyên bố trả tự do cho bị cáo ngay tại phiên tòa.

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Phạm Hoàng Nh phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm công khai, bị cáo, bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Kể từ ngày Bản án có hiệu lực pháp luật bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND tỉnh Cà Mau;
- VKSND huyện Ng;
- Công an huyện Ng;
- CC-THADS huyện Ng;
- Bị cáo; Bị hại, NCQLNVLQ;
- Lưu HS-VP.

Huỳnh Minh Tính